

# THẺ LỆ CHƯƠNG TRÌNH HOÀN TIỀN DÀNH CHO CHỦ THẺ THANH TOÁN ACB

1. **Tên chương trình:** Hoàn tiền tối đa 2% cho mọi giao dịch chi tiêu với thẻ thanh toán ACB.

2. **Hàng hóa dịch vụ khuyến mại:**

- Thẻ thanh toán Privilege Visa Platinum Debit, Visa Platinum Debit Thương Gia và thẻ Visa Debit kết nối TK EBiz/ECO+ được mở từ ngày 10/03/2020 trở về sau và còn hiệu lực do ACB phát hành.
- Thẻ Visa Debit kết nối tất cả các tài khoản khác còn lại của ACB, được mở từ ngày 01/01/2022 trở về sau và còn hiệu lực do ACB phát hành.

*(Sau đây gọi chung là thẻ thanh toán ACB)*

3. **Khách hàng của chương trình khuyến mại:**

Cá nhân người Việt Nam và người nước ngoài đủ năng lực pháp luật, năng lực hành vi dân sự và là chủ thẻ thanh toán còn hiệu lực do ACB phát hành.

**Ghi chú:** Cán bộ, nhân viên ACB và công ty trực thuộc được tham gia chương trình này.

4. **Thời gian triển khai chương trình:** Từ 01/01/2022 đến 30/11/2022

5. **Phạm vi áp dụng:** Toàn quốc

6. **Hình thức khuyến mại:** Hoàn tiền tối đa 2% cho mọi giao dịch chi tiêu, cụ thể:

- Hoàn tiền 2% cho mọi chi tiêu tại siêu thị và cửa hàng tiện lợi (MCC 5411)
- Hoàn tiền 1% cho mọi chi tiêu khác *(ngoại trừ một số MCC trong Danh sách MCC loại trừ)*
- Số tiền hoàn tối thiểu 50.000 VNĐ/tháng/thẻ
- Số tiền hoàn tối đa 300.000VNĐ/tháng/thẻ
- Số tiền hoàn tự động chuyển hàng tháng vào tài khoản thanh toán liên kết với thẻ thanh toán của khách hàng

7. **Nội dung và thể lệ chi tiết chương trình**

7.1. **Nội dung ưu đãi**

Hoàn tiền tối đa 2% cho mọi giao dịch chi tiêu với thẻ thanh toán ACB

**Số tiền hoàn = Tỷ lệ hoàn \* Tổng số tiền chi tiêu**

**Ghi chú:** Tổng số tiền chi tiêu được ghi nhận trên hệ thống thẻ ACB từ ngày 1 đến ngày cuối cùng của mỗi tháng

7.2. **Điều kiện tham gia chương trình**

7.2.1. **Loại thẻ áp dụng**

- Thẻ thanh toán Privilege Visa Platinum Debit, Visa Platinum Debit Thương Gia và thẻ Visa Debit kết nối TK EBiz/ECO+ được mở từ ngày 10/03/2020 trở về sau và còn hiệu lực do ACB phát hành.
- Thẻ Visa Debit kết nối tất cả các tài khoản khác còn lại của ACB, được mở từ ngày 01/01/2022 trở về sau và còn hiệu lực do ACB phát hành.

### 7.2.2. Quy định về giao dịch hợp lệ

- Giao dịch đủ điều kiện hoàn tiền là giao dịch thanh toán hàng hóa/dịch vụ phải bao gồm nhưng không giới hạn điều kiện phục vụ mục đích tiêu dùng cá nhân tại các đơn vị chấp nhận thẻ.
- Giao dịch thanh toán hàng hóa dịch vụ (bao gồm thanh toán e-commerce) phát sinh kể từ ngày triển khai chương trình và ghi nợ trên hệ thống thẻ của ACB thành công cho đến ngày kết thúc chương trình (tính theo giờ Việt Nam).
- Không áp dụng hoàn tiền cho các loại hình giao dịch sau:
  - Giao dịch rút/ứng tiền mặt (MCC 6011, 6010...);
  - Giao dịch chạy quảng cáo;
  - Giao dịch nạp tiền (topup) vào ví điện tử;
  - Giao dịch chuyển khoản, giao dịch thu phí và lãi
  - Giao dịch thanh toán liên quan đến sòng bạc;
  - Giao dịch tại những đơn vị chấp nhận thẻ có mã hạng mục hàng hóa dịch vụ (MCC) sau: MCC 6211 (chứng khoán), MCC 4829, 6051 (dịch vụ chuyển tiền), MCC 5944, 5094, 7631 (trang sức), MCC 6300 (bảo hiểm), MCC 6513 (bất động sản);
  - Các giao dịch thuộc các loại hình MCC được liệt kê tại “Danh sách MCC loại trừ” đính kèm.

*(Lưu ý: ACB có quyền bổ sung và thay thế những MCC này mà không cần thông báo trước)*

- Giao dịch hủy/hoàn trả tự động do lỗi hệ thống, từ phía khách hàng hoặc bên thứ 3 hủy giao dịch.
- Bất kỳ giao dịch nào mà ACB nghi vấn, cho rằng giao dịch thanh toán hàng hóa dịch vụ không đủ điều kiện hoàn tiền bao gồm nhưng không giới hạn những trường hợp sau:
  - ✓ Khách hàng thực hiện hành vi giao dịch thẻ gian lận, giả mạo, giao dịch thanh toán không phát sinh từ việc mua bán hàng hóa và cung ứng dịch vụ (giao dịch không tại Đơn vị chấp nhận thẻ...)
  - ✓ Khách hàng thực hiện các giao dịch có tính chất đại lý, giao dịch trực lợi, giao dịch gian lận (ví dụ: thanh toán thu hộ tiền điện/ vé máy bay/ cước viễn thông,)
  - ✓ Các giao dịch thanh toán các chi phí cho hoạt động kinh doanh – không mang tính tiêu dung cá nhân
  - ✓ Các giao dịch thanh toán tại một số điểm chấp nhận thẻ thuộc danh mục mà ACB đánh giá rằng có dấu hiệu trực lợi, gian lận dựa trên những bất thường về hành vi, tần suất và giá trị giao dịch chi tiêu của khách hàng trong từng thời kỳ.
  - ✓ Các trường hợp khác theo quy định của ACB trong thời kỳ.

### 7.2.3. Thời gian và cách thức hoàn tiền

Số tiền hoàn sẽ được ACB chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản thanh toán liên kết với thẻ thanh toán được khuyến mại trong vòng 30 ngày làm việc kể từ thời điểm ACB chốt dữ liệu

vào cuối tháng KH có phát sinh giao dịch được hoàn tiền.

*Ví dụ: Các giao dịch được hoàn tiền phát sinh từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/01/2022 thì thời gian hoàn tiền là 30 ngày làm việc kể từ ngày 31/01/2022.*

- 7.2.4. Doanh số giao dịch xét hoàn tiền không được chuyển nhượng/ cho/ tặng giữa các thẻ dưới bất kỳ hình thức nào.
- 7.2.5. Đối với trường hợp hủy thẻ: Không được tiếp tục tham gia chương trình. Toàn bộ số tiền hoàn tích lũy được sẽ bị vô hiệu và Khách hàng không thể thực hiện yêu cầu hoàn tiền.
- 7.2.6. ACB có quyền không xét hoàn tiền và/hoặc điều chỉnh/thu hồi lại giá trị các giao dịch hoàn tiền đã thanh toán vào tài khoản thanh toán liên kết với thẻ thanh toán được khuyến mại của Khách hàng đối với các trường hợp sau:
  - Tài khoản thẻ thanh toán/ tài khoản thanh toán liên kết với thẻ thanh toán không trong tình trạng đang hoạt động trong thời gian ACB xét và chuyển số tiền hoàn.
  - Các giao dịch bồi hoàn/ghi có lại vào tài khoản thẻ.
- 7.2.7. ACB sẽ không trả thưởng đối với các giao dịch của chủ thẻ thuộc nhóm ngành nghề cho phép hoàn tiền nhưng MCC của Đơn vị chấp nhận thẻ thuộc danh sách MCC không áp dụng hoàn tiền (MCC đăng ký không đúng với ngành nghề hoạt động, hoặc đại lý thay đổi MCC...).
- 7.2.8. ACB không có trách nhiệm trong việc phải thực hiện thông báo/nhắc nhở bằng bất cứ hình thức thông báo/nhắc nhở nào đến chủ thẻ trong vấn đề thực hiện yêu cầu hoàn tiền của Chủ thẻ.
- 7.2.9. Trong trường hợp ACB nghi ngờ dấu hiệu trục lợi, sử dụng thẻ sai mục đích, mua bán không... ACB có quyền yêu cầu chủ thẻ cung cấp hóa đơn hàng hóa dịch vụ theo đúng quy định của pháp luật trước khi hoàn tiền theo thẻ lệ. Trong vòng 5 ngày làm việc kể từ ngày ACB thực hiện thông báo, nếu chủ thẻ không cung cấp chứng từ/ hóa đơn hàng hóa dịch vụ hợp lệ cho ACB, ACB có quyền từ chối hoàn tiền và/hoặc điều chỉnh thu hồi lại giá trị các giao dịch hoàn tiền đã thanh toán vào tài khoản thanh toán liên kết với thẻ thanh toán được khuyến mại của khách hàng.
- 7.2.10. Chủ thẻ phải chịu mọi chi phí phát sinh và các khoản thuế thu nhập không thường xuyên (nếu có) liên quan đến việc hoàn tiền và chịu trách nhiệm khai thuế phát sinh với cơ quan thuế do được hoàn tiền.
- 7.2.11. Khách hàng tham gia Chương trình đồng ý ACB được sử dụng tên và hình ảnh của khách hàng nhận quà tặng trong Chương trình cho mục đích quảng cáo thương mại.
- 7.2.12. ACB không chịu trách nhiệm về việc khách hàng không nhận được thông tin về chương trình khuyến mại.
- 7.2.13. ACB có quyền thay đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ các Điều khoản và Điều kiện này cùng với nội dung của chương trình với điều kiện là việc thay đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ phù hợp với quy định của pháp luật. Để biết thêm thông tin chi tiết mới nhất xin truy cập website

www.acb.com.vn.

- 7.2.14.** Trong trường hợp xảy ra tranh chấp liên quan đến Chương trình khuyến mại này, ACB có trách nhiệm trực tiếp giải quyết, nếu không thỏa thuận được tranh chấp sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.
- 7.2.15.** ACB được miễn trách nhiệm đối với các trường hợp bất khả kháng xảy ra trong thời gian diễn ra chương trình làm cho các giao dịch của chủ thẻ sai lệch.
- 7.2.16.** Bằng việc tham gia chương trình này đồng nghĩa với việc chủ thẻ đã đọc, hiểu rõ, chấp nhận tất cả các Điều khoản và Điều kiện của chương trình được liệt kê trong Thẻ lệ chương trình này, đồng ý với quyết định của ACB về việc xét duyệt các giao dịch hợp lệ và thực hiện trao thưởng cũng như các vấn đề liên quan đến chương trình

### **7.3. Trách nhiệm thông báo**

ACB được quyền thay đổi, sửa đổi, điều chỉnh thay đổi thể lệ này và các quy định có liên quan, và sẽ được công bố cập nhật trên website chính thức của ACB. Khi có các sự kiện này, ACB sẽ thông báo trên Website và/hoặc gửi thông báo cho khách hàng qua một trong các các phương tiện: email, điện thoại cố định, SMS qua điện thoại di động của khách hàng đã đăng ký tại ACB hoặc thông báo bằng hình thức khác mà ACB thấy phù hợp.

## DANH SÁCH CÁC MCC LOẠI TRỪ

Stt	Loại hình giao dịch (MCC)	Diễn giải	
1.	4816	Computer Network/Information	Mạng lưới điện tử/ Thông tin
2.	4829	Wire transfer money orders	Dịch vụ/Lệnh chuyển tiền bằng điện chuyển khoản
3.	4899	Cable, Satellite, and Other Pay Television and Radio Services	Các loại hình truyền hình cáp, vệ tinh, phát thanh và truyền hình phải trả tiền khác
4.	5094	Precious stones and metals, watches, and jewelry	Đá và kim loại quý, đồng hồ, trang sức
5.	5734	Record Shops	Cửa hàng thu âm/dịch vụ liên quan Itunes
6.	5735	Record Stores	Cửa hàng thu âm/dịch vụ liên quan Itunes
7.	5815	Digital Goods - Audiovisual Media Including Books, Movies, and Music	Hàng hóa Kỹ thuật số - Phương tiện Nghe nhìn Bao gồm Sách, Phim và Nhạc
8.	5816	Digital Goods - Games	Dịch vụ kỹ thuật số - Games
9.	5817	Digital Goods - Software Applications (Excluding Games)	Dịch vụ kỹ thuật số - Phần mềm ứng dụng (không bao gồm Games)
10.	5818	Digital Goods - Multi-Category	Các loại hình dịch vụ kỹ thuật số khác
11.	5944	Jewelry stores	Cửa hàng trang sức
12.	5945	Hobby, toy, and Game Shops	Các loại hình game
13.	5960	Direct Marketing	Chạy quảng cáo/liên quan đến loại hình quảng cáo
14.	5968	Direct Marketing	Chạy quảng cáo/liên quan đến loại hình quảng cáo
15.	5969	Direct Marketing	Chạy quảng cáo/liên quan đến loại hình quảng cáo
16.	5999	Miscellaneous & specialty	Đại lý phân phối kinh doanh hàng hóa
17.	6010	Manual Cash Disbursements	Liên quan đến loại hình ứng tiền mặt/dịch vụ tài chính
18.	6011	Automated Cash Disbursements	Liên quan đến loại hình ứng tiền mặt/dịch vụ tài chính
19.	6050	Quasi Cash-Member Financial Institutions	Các hình thức ứng tiền mặt
20.	6051	Non-Financial Institutions - foreign currency, money orders, travelers' cheques	Loại hình dịch vụ phi tài chính - Ngoại tệ, lệnh chi tiền, chi phiếu của người du lịch
21.	6211	Security Brokers and Dealers	Môi giới chứng khoán
22.	6300	Insurance Sales, underwriting and Premiums	Bán bảo hiểm, bảo lãnh
23.	6513	Real Estate agents and managers - rentals	Môi giới BDS và cho thuê
24.	6530	Remote Stored Value Load-Merchant	Liên quan đến loại hình ứng tiền mặt/dịch vụ tài chính
25.	6538	MoneySend Funding	Các lệnh chuyển tiền
26.	7311	Advertising service	Dịch vụ Quảng cáo
27.	7372	Computer And Data Processing	Dịch vụ điện tử và xử lý dữ liệu
28.	7399	Business Services	Dịch vụ kinh doanh
29.	7631	Electronic Repair Shop	Cửa hàng sửa chữa điện tử

Stt	Loại hình giao dịch	Diễn giải	
30.	7801	Government Licensed On - Line Casinos (On-Line Gambling)	Sòng bạc online đã được chính phủ cấp phép
31.	7802	Government - Licensed Horse/Dog racing	Các loại hình Đua ngựa/đua chó
32.	7992	Golf Club	Golf
33.	7995	Betting, including lottery tickets, casino gaming chips, off-track betting, and wagers at race tracks	Cá độ/đánh cược, game casino
34.	7997	Membership Clubs (sports, recreation, athletic), country clubs, and private golf courses	Golf
35.	7999	Recreation Services (Not Elsewhere Classified)	Dịch vụ giải trí
36.	8999	Professional Services (Not Elsewhere Classified)	Các loại hình dịch vụ mang tính chất chuyên nghiệp
37.	9754	Gambling - Horse racing, Dog Racing	Các loại hình Đua ngựa/đua chó
38.	Các giao dịch nạp tiền (top up) vào ví điện tử như: Paypal, Alipay, Google Wallet...		

**Ghi chú:** ACB có quyền bổ sung và thay thế những MCC này mà không cần thông báo trước.